

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 403/2018/HSPT
Ngày 27/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Tuấn và ông Y Phi Kbuôr.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 391/2018/HSPT ngày 03/12/2018 đối với bị cáo Nguyễn Công H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 BLHS. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2018/HSST ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công H, sinh năm: 1968, tại tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Thôn S, xã E, huyện P, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Văn L (Đã chết) và con bà Trương Thị H1, bị cáo có vợ là Phạm Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Phan Đình N (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Chị Phan Thị T1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện P, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Công H: Ông La Văn T2 - Luật sư văn phòng luật sư LM - thuộc đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/3/2018, Nguyễn Công H điều khiển xe mô tô biển số 47F6-3076 xuất phát từ buôn A, xã B, huyện P về nhà ở thôn S, xã E. Khi đi đến Km 110 + 800 Quốc lộ H thuộc địa phận thôn C, xã B thì điện thoại của H đổ chuông. H dừng xe mô tô ở phần đường bên phải Quốc lộ H theo chiều đi của mình, cách mép đường khoảng 70cm để nghe điện thoại. Cùng lúc này, anh Phan Đình N trú tại thôn C, xã B điều khiển xe mô tô biển số 47M1- 486.04 đi cùng chiều phía sau xe H, do khoảng cách gần không kịp xử lý nên đã đâm vào phía sau bên trái xe mô tô của H gây tai nạn. Hậu quả làm anh N tử vong, Nguyễn Công H bị thương tích phải điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng, hơi dốc tại Km 110 + 800 Quốc lộ H thuộc địa phận thôn C, xã B. Mặt đường rộng 6m được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, có vạch sơn kẻ màu vàng, đứt quãng phân tuyến 2 làn đường xe chạy ngược chiều. Lề đường phải và trái theo hướng huyện K đi thành phố B đều rộng 1,6m được làm bê tông nhựa.

Căn cứ vào vị trí các phương tiện, dấu vết tại hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ đã xác định được, vị trí va chạm đầu tiên tại điểm tương ứng với mặt đường ở phần đường bên phải theo hướng huyện K đi thành phố B. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên trái theo hướng huyện K đi thành phố B là 5,2m.

Bản kết luận pháp y tử thi số 115/PY-T.Th ngày 22/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Phan Đình N tử vong là do hôn mê, suy hô hấp không hồi phục do chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông.

Bản kết luận pháp y thương tích số 537/PY-T.TgT ngày 24/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyễn Công H bị vết thương đầu, gãy trật mắt cá chân trái và gãy phức tạp xương mác, tỉ lệ thương tích 35%.

Bản kết luận định giá số 29/KL-HĐĐG ngày 05/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, huyện P, đã kết luận: Các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô biển số 47M1-486.04 có giá trị là 1.170.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2018/HSST ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H 01 (Một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/10/2018 bị cáo Nguyễn Công H kháng cáo bản án xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Công H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và đã được đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, một phần cũng do lỗi của người bị hại điều khiển xe lưu thông trên đường đã không đảm bảo khoảng cách an toàn, thiếu chú ý, quan sát. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới là có cha là Nguyễn L (Nguyễn Văn L), sinh năm 1942 là liệt sỹ, sau khi tai nạn bản thân bị cáo bị thương tích 35%, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Công H – Sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, sau khi tai nạn mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và đã được đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tai nạn xảy ra một phần cũng do lỗi của người bị hại điều khiển xe lưu thông trên đường đã không đảm bảo khoảng cách an toàn, thiếu chú ý, quan sát, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới có cha là Nguyễn L (Nguyễn Văn L), sinh năm 1942 là liệt sỹ, sau khi tai nạn bản thân bị cáo bị thương tích 35%, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo— Sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Công H không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/3/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 47F6-3076 tham gia giao thông trên Quốc lộ H thuộc địa phận thôn C, xã B thì dừng xe ở phần đường bên phải Quốc lộ H theo chiều đi của mình, cách mép đường khoảng 70cm để nghe điện thoại, khi dừng xe bị cáo không bật xi nhan báo tín hiệu, không điều khiển xe qua phần lề đường (lề đường rộng 1,6m) và dừng xe ở phần lề đường để nghe điện thoại, mà khi có cuộc điện thoại gọi đến bị cáo không quan sát phía sau, đạp thắng và dừng xe đột ngột làm cho anh Phan Đình N điều khiển xe mô tô đi cùng chiều đã tông vào phía sau xe mô tô do bị cáo điều khiển, hậu quả tai nạn xảy ra làm anh N tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Công H về tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét nhân thân của bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và đã được đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, một phần cũng do lỗi của người bị hại điều khiển xe lưu thông trên đường đã không đảm bảo khoảng cách an toàn, thiếu chú ý quan sát. Đồng thời, quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo đã cung cấp giấy xác nhận của chính quyền địa phương việc bị cáo có cha là Nguyễn L (Nguyễn Văn L), sinh năm 1942 là liệt sỹ được nhà nước tặng bằng tổ quốc ghi công. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi tai nạn bản thân bị cáo bị thương tích 35%. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe. Do vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Về án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H–Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 71/2018/HSST ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công H.

[2] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H 01(Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Công H cho UBND xã E, huyện P, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Công H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng QCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã E, huyện P;
- Những người TGTT; Bị cáo.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng